

**Phụ lục 1: BẢNG TỔNG HỢP DỰ TOÁN KINH PHÍ PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH
GIA SÚC, GIA CẦM VÀ ĐỘNG VẬT THỦY SẢN 6 THÁNG CUỐI NĂM 2025**

(Kèm theo Kế hoạch số 14 /KH-UBND ngày 18 tháng 8 năm 2025
của UBND Xã Nguyễn Nghiêm)

ĐVT: Đồng

STT	Nội dung thực hiện	Kinh phí thực hiện	Ghi chú
<i>A</i>	<i>B</i>	<i>C</i>	<i>D</i>
1	Phòng chống dịch bệnh Cúm gia cầm	8.690.000	
2	Phòng chống dịch bệnh Lở mồm long móng	35.207.000	
3	Phòng chống dịch bệnh Viêm da nổi cục	45.297.000	
4	Phòng chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi	6.247.000	
5	Tiêu độc khử trùng môi trường và diệt côn trùng	59.190.000	
6	Tư vấn, thẩm định, lập, đánh giá HSMT	10.000.000	
Tổng cộng (1+2+3+4+5+6)		164.631.000	

(Bằng chữ: Một trăm sáu mươi bốn triệu sáu trăm ba mươi một nghìn đồng).

**Phụ lục 2: DỰ TOÁN KINH PHÍ PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH
CÚM GIA CẦM 6 THÁNG CUỐI NĂM 2025**

(Kèm theo Kế hoạch số 14 /KH-UBND ngày 18 tháng 8 năm 2025
của UBND Xã Nguyễn Nghiêm)

ĐVT: Đồng

TT	Nội dung chi	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
I	Vận chuyển vắc xin (1 đợt)				500.000
1	Chi phí vận chuyển, bảo quản vắc xin	Đợt	1	500.000	500.000
II	Mua dụng cụ vật tư tiêm phòng (1 đợt)				6.390.000
1	Xi lanh tự động	Cái	5	590.000	2.950.000
2	Kim tiêm	Cây	20	2.000	40.000
3	Găng tay y tế	Hộp	1	85.000	85.000
4	Khẩu trang y tế	Hộp	1	45.000	45.000
5	Trang phục bảo hộ	Bộ	30	95.000	2.850.000
6	Thùng bảo ôn	Cái	2	210.000	420.000
III	In ấn				600.000
1	Văn phòng phẩm, phô tô biểu mẫu	Đợt	1	100.000	100.000
2	Chi khác (Đá bảo quản, xăng xe)	Đợt	1	500.000	500.000
IV	Chi hỗ trợ công chỉ đạo, giám sát tiêm phòng (1 đợt)				1.200.000
1	Bồi dưỡng cán bộ chỉ đạo, giám sát tiêm phòng	Công	20	60.000	1.200.000
Tổng cộng (I+II+III+IV)					8.690.000

* Ghi chú: Công tiêm phòng vắc xin Cúm gia cầm người chăn nuôi chi trả.

**Phụ lục 3: DỰ TOÁN KINH PHÍ PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH
LỞ MÒM LONG MÓNG 6 THÁNG CUỐI NĂM 2025**

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2025
của UBND Xã Nguyễn Nghiêm)

ĐVT: Đồng

TT	Nội dung chi	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
I	Mua vắc xin tiêm phòng				21.290.000
1	Vắc xin Lở mồm long móng	Liều	1.000	20.790	20.790.000
2	Thăm định giá vắc xin	Lần	1	500.000	500.000
II	Vận chuyển vắc xin (1 đợt)(tính phân bổ)				500.000
1	Chi phí vận chuyển, bảo quản vắc xin	Đợt	1	500.000	500.000
III	Mua dụng cụ, vật tư tiêm phòng (1 đợt)				990.000
1	Xi ranh	Cái	5	190.000	950.000
2	Kim tiêm	Cây	20	2.000	40.000
IV	Mua thuốc chống sốc (1 đợt)				1.507.000
1	Kanamycine	Lọ	11	39.000	429.000
2	Anagin	Lọ	11	38.000	418.000
3	ADE B. Comlex	Lọ	11	42.000	462.000
4	Cafein	Lọ	22	9.000	198.000
V	In ấn				100.000
1	Văn phòng phẩm, phô tô biểu mẫu	Đợt	1	100.000	100.000
VI	Công tiêm phòng vắc xin (1 đợt)				9.620.000
1	Hỗ trợ công tiêm phòng trâu, bò	Liều	1.900	4.800	9.120.000
2	Chi khác (Đá bảo quản, xăng xe)	Đợt	1	500.000	500.000
VII	Chi hỗ trợ cán bộ chỉ đạo, giám sát tiêm phòng (1 đợt)				1.200.000
1	Bồi dưỡng cán bộ phường chỉ đạo, giám sát tiêm phòng	Công	20	60.000	1.200.000
Tổng cộng (I+II+III+IV+V+VI+VII)					35.207.000

* Ghi chú: Vacxin tính cấp 900 liều

**Phụ lục 4: DỰ TOÁN KINH PHÍ PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH
VIÊM DA NỔI CỤC 6 THÁNG CUỐI NĂM 2025**

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2025
của UBND Xã Nguyễn Nghiêm)

ĐVT: Đồng

TT	Nội dung chi	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
I	Mua vắc xin tiêm phòng				36.200.000
1	Vắc xin Viêm da nổi cục	Liều	1.000	35.700	35.700.000
2	Thăm định giá vắc xin	Lần	1	500.000	500.000
II	Mua dụng cụ, vật tư tiêm phòng (1 đợt)				990.000
1	Xi ranh	Cái	5	190.000	950.000
2	Kim tiêm	Cây	20	2.000	40.000
III	Mua thuốc chống sốc (1 đợt)				1.507.000
1	Kanamycine	Lọ	11	39.000	429.000
2	Anagin	Lọ	11	38.000	418.000
3	ADE B. Comlex	Lọ	11	42.000	462.000
4	Cafein	Lọ	22	9.000	198.000
IV	In ấn				100.000
1	Vấn phòng phẩm, phô tô biểu mẫu	Đợt	1	100.000	100.000
V	Công tiêm phòng vắc xin (1 đợt)				5.300.000
1	Hỗ trợ công tiêm phòng trâu, bò	Liều	1.000	4.800	4.800.000
2	Chi khác (Đá bảo quản, xăng xe)	Đợt	1	500.000	500.000
VI	Chi hỗ trợ cán bộ chỉ đạo, giám sát tiêm phòng (1 đợt)				1.200.000
1	Bồi dưỡng cán bộ phường chỉ đạo, giám sát tiêm phòng	Công	20	60.000	1.200.000
Tổng cộng (I+II+III+IV+V+VI)					45.297.000

**Phụ lục 5: DỰ TOÁN KINH PHÍ PHÒNG, CHỐNG BỆNH
DỊCH TẢ LỌN CHÂU PHI 6 THÁNG CUỐI NĂM 2025**

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2025
của UBND Xã Nguyễn Nghiêm)

ĐVT: Đồng

TT	Nội dung chi	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
I	Vận chuyển vắc xin tiêm phòng				500.000
1	Vắc xin Dịch tả lợn Châu Phi	Liều	1	500.000	500.000
II	Mua dụng cụ, vật tư tiêm phòng (1 đợt)				990.000
1	Xi lanh	Cái	5	190.000	950.000
2	Kim tiêm	Cây	20	2.000	40.000
III	Mua thuốc chống sốc (1 đợt)				1.507.000
1	Kanamycine	Lọ	11	39.000	429.000
2	Anagin	Lọ	11	38.000	418.000
3	ADE B. Complex	Lọ	11	42.000	462.000
4	Cafein	Lọ	22	9.000	198.000
IV	In ấn				100.000
1	Vấn phòng phẩm, phô tô biểu mẫu	Đợt	1	100.000	100.000
V	Công tiêm phòng vắc xin (1 đợt)				1.950.000
1	Hỗ trợ công tiêm phòng lợn	Liều	500	2.900	1.450.000
2	Chi khác (Đá bảo quản, xăng xe)	Đợt	1	500.000	500.000
VI	Chi hỗ trợ cán bộ chỉ đạo, giám sát tiêm phòng (1 đợt)				1.200.000
1	Bồi dưỡng cán bộ phường chỉ đạo, giám sát tiêm phòng	Công	20	60.000	1.200.000
Tổng cộng (I+II+III+IV+V+VI)					6.247.000

* Vac xin tính cấp 500 liều

**Phụ lục 6: DỰ TOÁN KINH PHÍ TIÊU ĐỘC, KHỬ TRÙNG MÔI TRƯỜNG
VÀ DIỆT CÔN TRÙNG 6 THÁNG CUỐI NĂM 2025**

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2025
của UBND Xã Nguyễn Nghiêm)

ĐVT: Đồng

TT	Nội dung chi	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
I	Vận chuyển hóa chất sát, mua thuốc diệt côn trùng				23.760.000
1	Vận chuyển thuốc sát trùng môi trường chăn nuôi	chuyển	1	1.500.000	1.500.000
2	Mua thuốc diệt côn trùng chăn nuôi	Lít	40	556.500	22.260.000
II	Mua dụng cụ vật tư, bình phun (1 đợt)				7.630.000
1	Ủng cao su	Đôi	2	135.000	270.000
2	Khẩu trang y tế	Hộp	2	45.000	90.000
3	Găng tay y tế	Hộp	2	85.000	170.000
4	Trang phục bảo hộ	Bộ	20	95.000	1.900.000
5	Bình bơm điện	Cái	4	1.300.000	5.200.000
III	In ấn				100.000
1	Văn phòng phẩm, phô tô biểu mẫu	Đợt	1	100.000	100.000
IV	Công phun hóa chất, thuốc diệt côn trùng (1 đợt)				26.500.000
1	Hỗ trợ công phun hóa chất, thuốc diệt côn trùng	Công/lít	260	100.000	26.000.000
2	Chi khác (hỗ trợ xăng xe)	Đợt	1	500.000	500.000
V	Chi hỗ trợ cán bộ tham gia giám sát, chỉ đạo tiêu độc khử trùng (1 đợt)				1.200.000
1	Bồi dưỡng cán bộ phường chỉ đạo, giám sát tiêu độc, khử trùng	Công	20	60.000	1.200.000
Cộng (I+II+III+IV+V)					59.190.000

* Ghi chú: Hóa chất sát trùng tính cấp 220 lít

**Phụ lục 7: DỰ TOÁN KINH PHÍ THUÊ TƯ VẤN LẬP, THẨM ĐỊNH
VÀ ĐÁNH GIÁ HỒ SƠ ĐẦU THẦU 6 THÁNG CUỐI NĂM 2025**
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2025
của UBND Xã Nguyễn Nghiêm)

ĐVT: Đồng

TT	Nội dung chi	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
I	Thuê tư vấn lập, thẩm định và đánh giá hồ sơ đầu thầu (cả				10.000.000
1	Chi phí thuê tư vấn lập HSMT và đánh giá HSMT	Năm	1	5.000.000	5.000.000
2	Chi phí thuê đơn vị tư vấn thẩm định HSMT và thẩm định kết quả lựa chọn nhà	Năm	1	5.000.000	5.000.000